MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH A -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ............./QĐ-UBND | *........, ngày .... tháng ... năm 20...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày tháng năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số*[*63/2010/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-63-2010-nd-cp-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh-106929.aspx)*ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số /2017/NĐ-CP ngày tháng năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số ..../2017/TT-VPCP ngày... tháng... năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở X,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở X/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh A.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .......... *(đúng vào ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC có hiệu lực thi hành)*.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện (quận, thị xã, thành phố); UBND các xã (phường, thị trấn) và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ; - ...... - Lưu: .... | **CHỦ TỊCH** *(Ký tên, dấu)* |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X/UBND CẤP HUYỆN/UBND CẤP XÃ TỈNH A**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày... tháng... năm…… của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện1** | **Phí, lệ phí (nếu có)** | **Căn cứ pháp lý** |
| I. Lĩnh vực A | | | | | |
| 01 |  |  |  |  |  |
| 02 |  |  |  |  |  |
| II. Lĩnh vực B | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí (nếu có)** | **Căn cứ pháp lý** |
| I. Lĩnh vực A | | | | | |
| 01 |  |  |  |  |  |
| 02 |  |  |  |  |  |
| II. Lĩnh vực B | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí (nếu có)** | **Căn cứ pháp lý** |
| I. Lĩnh vực A | | | | | |
| 01 |  |  |  |  |  |
| 02 |  |  |  |  |  |
| II. Lĩnh vực B | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |

1 Ghi rõ cơ quan thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính. Đối với TTHC có nhiều cơ quan cùng cấp có thẩm quyền giải quyết, đề nghị ghi rõ tên từng cơ quan và địa điểm thực hiện, ví dụ: thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng, ghi rõ: Sở Xây dựng (đối với công trình .........), địa chỉ (số, .......); Sở Giao thông vận tải (đối với công trình .......), địa chỉ (số, ......); Sở Nông nghiệp và PTNT (đối với công trình ......), địa chỉ (số, .....); Sở Công Thương (đối với công trình .......), địa chỉ (số ....,.....) Đối với trường hợp cơ quan được phân cấp, ủy quyền thì cơ quan đó ở cấp nào thì ghi rõ tên cơ quan, nội dung được phân cấp hoặc ủy quyền, địa điểm thực hiện của cơ quan đó.